|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 6** | **Câu 6: Có quan điểm cho rằng, "Học thuyết Mác là sản phẩm của giữa thế kỷ XIX, do vậy đem đặt nó trong bối cảnh thế kỷ XXI nếu không lạc hậu, thì cũng chẳng thể là khoa học".**  **Hoặc “Chủ nghĩa Mác - Lênin là ngoại lai, bắt nguồn từ phương Tây nên không còn phù hợp với Việt Nam”.**  **Bằng kiến thức đã học, đồng chí hãy phê phán quan điểm sai trái trên.**  **Trả lời**  **1. Đây là quan điểm sai trái, tìm cách phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lênin, phủ nhận nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam, phủ nhận con đường XHCN ở Việt Nam…**  **2. Trên cả phương diện lý luận và thực tiễn chứng minh chủ nghĩa Mác – Lênin là một học thuyết khoa học, cách mạng*…*** Thể hiện:  ***- Thứ nhất****:* Dưới góc độ lý luận -> Chủ nghĩa Mác – Lênin là một học thuyết khoa học, cách mạng -> Nguồn gốc của nó: Ra đời là sự kế thừa tinh hoa của nhân loại và tổng kết thực tiễn -> Thường xuyên được bổ sung và phát triển -> Nhờ có lý luận khoa học này đã giúp cho nhiều dân tộc trên thế giới giải phóng được mình, xây dựng đất nước theo con đường XHCN (trong đó có Việt Nam).  ***- Thứ hai:*** Chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ ra quy luật khách quan của quá trình ra đời, phát triển của chủ nghĩa xã hội, đồng thời cũng chỉ ra điều kiện chủ quan hàng đầu để giai cấp công nhân thực hiện được điều đó là giai cấp công nhân phải tổ chức ra Đảng Cộng sản. Muốn Đảng cộng sản ra đời thì giai cấp công nhân phải tiếp thu được chủ nghĩa Mác. Thực tiễn thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là minh chứng thuyết phục nhất chứng tỏ, học thuyết Mác - Lênin đã thực sự đóng vai trò lý luận dẫn đường cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam (trước đó đã có các lý luận khác, ý thức hệ khác nhưng đều lần lượt thất bại).  ***- Thứ ba:*** V.I. Lênin là người đã kế thừa, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác vào thực tiễn cách mạng ở Nga và thế giới dẫn đến chủ nghĩa xã hội từ lý luận đã trở thành hiện thực:  + Cách mạng vô sản có thể nổ ra và thắng lợi ở một số nước hay thậm chí ở một nước riêng lẻ… -> Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã chứng minh luận điểm đó là hoàn toàn khoa học.  + Ở Việt Nam, sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của ĐCS VN đã chuyển lên cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc (1954) và trên quy mô cả nước (từ năm 1975) -> Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất Tổ quốc, cả nước cùng quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, là bằng chứng thực tế đầy thuyết phục chứng tỏ, học thuyết của V.I. Lênin về cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời đại đế quốc chủ nghĩa là hoàn toàn đúng đắn.  ***- Thứ tư:*** Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử từ đổi mới đến nay, một phần rất quan trọng là do Đảng ta đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó có Chính sách kinh tế mới (NEP) của Lênin trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.  + Với NEP, Lênin đã khẳng định rằng, đi lên chủ nghĩa xã hội không phải là xóa bỏ kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường, mà phải phát triển kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường; không phải là nền kinh tế của một thành phần kinh tế độc tôn, mà là nền kinh tế nhiều thành phần với nhiều hình thức sở hữu khác nhau...  + Sự vận dụng sáng tạo chính sách NEP của Lênin vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể Việt Nam được thể hiện rõ nét chủ trương, đường lối phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức phân phối.. -> Nhờ đó Việt Nam đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đạt được những thành tựu to lớn như hiện nay.  ***- Thứ năm:*** Những thành tựu Việt Nam đạt được trên các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực đối ngoại, là do Đảng ta đã biết kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nhất là trong thực hiện nhất quán và có hiệu quả đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng -> Thực chất, đường lối đối ngoại rộng mở hiện nay của Việt Nam là sự vận dụng sáng tạo quan điểm của Lênin về “cùng tồn tại hòa bình” giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập nhau trước đây (hệ thống tư bản chủ nghĩa và hệ thống xã hội chủ nghĩa) - vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, vào bối cảnh mới trong nước và quốc tế hiện nay.  ***=> Với những bằng chứng trên đây chứng tỏ chủ nghĩa Mác – Lênin là khoa học, cách mạng, là vũ khí lý luận sắc bén đưa cách mạng thế giới nói chung, cách mạng Việt Nam nói riêng đi lên.*** Từ những phân tích trên đây, có cơ sở để khẳng định:  ***- Một là,***chủ nghĩa Mác - Lênin có sức sống mãnh liệt và có giá trị thời đại, bởi vì đây là học thuyết khoa học và cách mạng nhất cho đến ngày nay. Ở Việt Nam, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thực sự trở thành nền tảng tư tưởng lý luận, kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng của Đảng ta trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.  ***- Hai là,*** dù chủ nghĩa Mác - Lênin có khoa học và đúng đắn đến đâu thì cũng là sản phẩm của thời đại, của hoàn cảnh lịch sử nhất định, do vậy không thể giải đáp đầy đủ, chi tiết, cặn kẽ mọi vấn đề, ở mọi thời đại, của mọi quốc gia -> Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết mở, phải được bổ sung, phát triển không ngừng cùng với tiến trình phát triển tri thức, khoa học, thực tiễn của nhân loại. Khi vận dụng phải dựa vào điều kiện lịch sử - cụ thể của từng nước, trong từng thời kỳ cách mạng. Những thắng lợi mang tính lịch sử của cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo đến nay là minh chứng thuyết phục nhất về sự vận dụng sáng tạo và sự đóng góp cho phát triển học thuyết Mác - Lênin của Đảng ta, của nhân dân ta.  ***- Ba là,*** vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn đó là con đường quanh co, khúc khuỷu, phải có quan điểm biện chứng, khách quan, khoa học, trung thực thì mới thành công.  + Đầu những năm 90 của thế kỷ XX, trong quá trình hiện thực hóa chủ nghĩa Mác - Lênin, những người cộng sản gặp phải khó khăn lớn khi chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ.  + Bước vào thế kỷ XXI, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang đặt ra trước Đảng và toàn dân ta những khó khăn, thách thức, đòi hỏi phải tiếp tục tổng kết thực tiễn để bổ sung, hoàn thiện lý luận.  + Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước tiếp tục đặt ra nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn, đòi hỏi Đảng phải tiếp tục nhận thức, giải quyết đúng, hiệu quả các mối quan hệ lớn… |
| **Câu 7** | **Câu 7: Một số điểm mới của chiến lược “Diễn biến hoà bình” hiện nay và âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.**  **Trả lời:**  **1. Khái niệm:** “Diễn biến hòa bình” là chiến lược cơ bản của các thế lực thù địch nhằm lật đổ chế độ chính trị - xã hội của các nước tiến bộ, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa từ bên trong, chủ yếu bằng các biện pháp phi quân sự -> Mục tiêu của chiến lược DBHB là xoá bỏ chế độ CNXH trên phạm vi toàn thế giới. Mục tiêu cuối cùng là phải xoá bỏ tận gốc CNXH với tư cách là một con đường phát triển chứ không chỉ dừng lại ở một chế độ xã hội.  **2. Điểm mới về chiến lược “Diễn biến hoà bình” hiện nay**  \* Với bối cảnh quốc tế và khu vực diễn biến phức tạp, chiến lược DBHB ngày càng được các thế lực thù địch, phản động thực hiện một cách tinh vi hơn:  ***- Về đối tượng của chiến lược DBHB*** ngày nay không chỉ là các nước XHCN và các nước phát triển theo hướng XHCN mà còn là những nước có chế độ chính trị khác. Trong tính chất đa dạng, phức tạp, đan xen, không đồng nhất hiện nay, đối tượng của DBHB cũng thay đổi trên từng lĩnh vực, từng mối quan hệ…, nhưng suy cho cùng, những nước không cùng quỹ đạo, hoặc các quốc gia có vị trí địa lý mang tính chiến lược, thuộc khu vực cạnh tranh nhạy cảm, hoặc có vị thế mang tính nguy cơ, bất lợi ở các diễn đàn quốc tế đều được liệt vào đối tượng của chiến lược DBHB.  - ***Về bản chất***, DBHB ngày nay không thay đổi, nhưng tuỳ vào từng đối tượng cụ thể, các thế lực phản động lựa chọn phương thức, thủ đoạn phù hợp để tiến hành chống phá. Nếu như trước đây DBHB coi trọng “dính líu để khuếch trương”, “can dự để mở rộng”, thì hiện nay chúng được khoét sâu vào mâu thuẫn nội bộ các nước XHCN, vào công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành xã hội ở các nước này để chống phá.  ***- Các lĩnh vực chống phá của “DBHB” đối với các nước XHCN, trong đó có Việt Nam***  ***+ Về tư tưởng – chính trị:*** Không chỉ dừng ở tuyên truyền, truyền bá các quan điểm thù địch như phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lênin; phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đòi đa nguyên, đa đảng... ; các thế lực phản động còn triệt để lợi dụng, thổi phồng một số thiếu sót, hạn chế của Đảng, Nhà nước để kích động các phần tử cực đoan chống đối gây mất ổn định chính trị...  ***+ Về kinh tế - xã hội:*** Các thế lực thù địch chủ trương dùng biện pháp kinh tế làm mũi nhọn, âm mưu thông qua hợp tác kinh tế để can dự vào nội bộ, dùng kinh tế gây sức ép tác động, chuyển hóa chính trị, lái nền kinh tế đi chệch hướng XHCN. Thông qua thủ đoạn đầu tư, chi phối thị trường, để chống phá nền kinh tế Việt Nam, thực hiện chủ trương tư nhân hóa tài sản, mở rộng kinh tế tư bản, tư nhân, kinh tế thị trường tự do, thu hẹp và làm suy yếu thành phần kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, tiến tới thiết lập một nền kinh tế tư bản ở Việt Nam. Hoạt động chủ yếu của chúng là dùng các sát thủ kinh tế tìm kiếm lợi ích ở Việt Nam, cố gây khủng hoảng kinh tế - xã hội, từ đó gây rối loạn chính trị, làm suy yếu và sụp đổ CNXH.  ***+ Về văn hoá – xã hội:*** Tuyên truyền, gieo rắc chủ nghĩa thực dụng, văn hóa phương Tây, tạo tâm lý hưởng thụ, lối sống tư sản, qua đó từng bước tạo ra sự chuyển hóa tư duy, nếp nghĩ theo hướng đối lập với quan điểm, tư tưởng của Đảng Cộng sản; mua chuộc, lôi kéo một số văn nghệ sĩ, phóng viên có xu thế cấp tiến, đầu tư ngầm cho một số cơ quan báo chí, truyền thông… từng bước thao túng và chi phối các lĩnh vực này; thúc đẩy xây dựng các trường quốc tế... theo mô hình giáo dục phương Tây tạo nên làn sóng du học ra nước ngoài...  ***+ Về an ninh, quốc phòng:*** Phủ định nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối đối với lực lượng vũ trang; xuyên tạc chủ trương, đường lối về an ninh, quốc phòng; dùng mọi thủ đoạn phi chính trị hoá và trung lập hoá lực lượng vũ trang -> Thực chất là tìm cách loại bỏ công cụ trọng yếu để bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN.  + ***Về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo***, lợi dụng chính sách tự do, tín ngưỡng của Đảng, Nhà nước tổ chức truyền đạo trái phép ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, qua đó tìm cách xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, kích động, lôi kéo, tập hợp quần chúng, xây dựng lực lượng để gây rối, tiến tới bạo loạn lật đổ (như ở Tây Nguyên năm 2001 và 2004...). Lợi dụng các lực lượng phản động trong các vùng dân tộc thiểu số, kích động Nhân dân đòi thành lập khu tự trị như các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam bộ của nước ta thời gian qua.  ***+ Về lĩnh vực ngoại giao***, núp dưới danh nghĩa ngoại giao thân thiện để hướng Việt Nam theo quỹ đạo của phương Tây; tăng cường tiếp xúc của chính phủ, các tổ chức phi chính phủ (NGO) và tư nhân dưới nhiều hình thức như: thăm viếng, hội thảo, viện trợ nhân đạo, du lịch... để xuyên tạc đường lối của Đảng, gieo rắc tâm lý mơ hồ về bản chất của chủ nghĩa đế quốc, tạo cơ hội chuyển hóa ở Việt Nam.  - ***Lợi dụng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư,*** đặc biệt lợi dụng mạng xã hội cắt dán hình ảnh, tung tin thất thiệt, nhào nặn thông tin, đưa ra những số liệu không kiểm chứng, căn cứ “giả khoa học” để làm sai lệch bản chất của các sự kiện, bôi nhọ danh dự, uy tín của lãnh tụ, anh hùng dân tộc; nghiêm trọng hoá các vấn đề xã hội nhằm gây tâm lý hoài nghi, dao động, hướng cộng đồng đến suy nghĩ lệch lạc, “tự diễn biến”, tự chuyển hoá”...  **3. Âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam**  - Âm mưu “Diễn biến hòa bình” đối với cách mạng Việt Nam: Vô hiệu hóa nền tảng lý luận của Đảng; lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản, xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; phủ nhận sạch trơn những thành tựu của cách mạng Việt Nam, từng bước đưa Việt Nam đi vào quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản…  - Thủ đoạn “Diễn biến hòa bình” đối với cách mạng Việt Nam: Các thủ đoạn được vận dụng linh hoạt trên từng lĩnh vực, từng thời điểm và ở từng vùng miền nhằm làm mất ổn định ở một số khu vực nhạy cảm như: Tây Bắc; Tây Nghệ An; Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Kết hợp với các hoạt động gây rối, biểu tình, bạo loạn hoặc khủng bố. Chẳng hạn, tại Tây Bắc, chúng kích động người H’mông đòi thành lập “Khu tự trị người Mông”; trên địa bàn Tây Nguyên, chúng âm mưu thành lập “Nhà nước Đê Ga” và ở vùng Tây Nam Bộ, chúng đòi tách Tây Nam Bộ ra khỏi lãnh thổ Việt Nam thống nhất để thành lập nhà nước “Khmer Krom”…. |
| **Câu 8** | **Câu 8: Nhận diện thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch hiện nay.**  **Trả lời**  **1. Mục tiêu:** Các thế lực thù địch xác định “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá là mũi đột phá, hòng làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận, tư tưởng, tạo ra “những khoảng trống” để đưa hệ tư tưởng tư sản thâm nhập vào cán bộ, đảng viên và nhân dân, tiến tới chuyển hóa, xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.  **2. Biểu hiện của chiến lược “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa**: ***Mục tiêu cuối cùng của thế lực thù địch*** là xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.  - ***Các thế lực thù địch từng bước phá vỡ, đẩy lùi lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng***, ***đời sống tinh thần của xã hội:*** Với thủ đoạn xuyên tạc: “Chủ nghĩa Mác – Lênin đã thuộc về quá khứ”, “lạc hậu”; “Tư tưởng Hồ Chí Minh không còn phù hợp với điều kiện mới của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, nên không thể lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng”, “chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đối lập với nhau”...  ***- Các thế lực thù địch tăng cường công kích, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*** ***và mục tiêu, con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội mà dân tộc ta đã lựa chọn***.  + Các thế lực phản động cho rằng, con đường đó “không còn phù hợp với quy luật của lịch sử, làm cho đất nước không thể phát triển” và đòi Việt Nam từ bỏ con đường đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa.  + Các thế lực thù địch còn thúc đẩy “dân chủ hóa” hoạt động của Quốc hội, lợi dụng “cải cách hành chính” nhằm chuyển hóa chế độ chính trị ở nước ta thông qua việc đòi “cải tổ hệ thống chính trị, cải tổ Chính phủ, cải tổ cách thức điều hành đất nước”; tăng cường quảng bá “3 trụ cột”: xã hội dân sự, kinh tế thị trường và nhà nước pháp quyền theo hướng tư bản chủ nghĩa...  ***- Các thế lực thù địch mưu đồ chuyển hóa hệ thống thang giá trị trong đời sống văn hóa, tinh thần của người Việt Nam:*** Đẩy mạnh truyền bá văn hóa, lối sống phương Tây, hệ tư tưởng tư sản; tìm cách xóa bỏ truyền thống văn hóa, lối sống tốt đẹp của dân tộc, làm phai nhạt bản sắc xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.  + Chúng tìm cách để từng bước hình thành các câu lạc bộ, nhóm nhà báo, báo tư nhân, trang thông tin điện tử, cơ quan ngôn luận của “lực lượng dân chủ” ở Việt Nam; lợi dụng cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc thực trạng xã hội, khoét sâu yếu kém...  + Chúng ra sức vận động thành lập “Văn đoàn độc lập”, “Hội nhà báo độc lập”, “Công đoàn độc lập”; tán phát một số cuốn sách được xuất bản ở hải ngoại, như: “Con đường Việt Nam” của Trần Huỳnh Duy Thức, “Bên thắng cuộc” của Huy Đức, “Đèn cù” của Trần Dĩnh,… nhằm “bôi nhọ” đời tư của các cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng...  + Nguy hiểm hơn, hoạt động tuyên truyền, chống phá của các thế lực thù địch tập trung vào đối tượng chủ yếu là thế hệ trẻ, các doanh nhân, trí thức, văn nghệ sĩ, nhà báo; đi sâu vào vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống - nơi mà trình độ dân trí so với mặt bằng chung của cả nước còn thấp, đời sống vật chất, tinh thần còn nhiều khó khăn…  ***- Các thế lực thù địch mưu đồ thành lập, liên kết với các tổ chức, cá nhân phản động:***  ***+*** Tung tin xuyên tạc Việt Nam “vi phạm tự do, dân chủ, nhân quyền”, “đàn áp những người bất đồng chính kiến” và kích động quần chúng gây rối, chống đối chính quyền; đẩy mạnh các hoạt động tài trợ, đào tạo, nhen nhóm chuẩn bị lực lượng chống đối, thúc đẩy di cư tự do, vượt biên trái phép, khiếu kiện đền bù giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, hoạt động của các phần tử đội lốt tôn giáo,… gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.  + Chúng tăng cường liên kết giữa các tổ chức phản động trong nước với nước ngoài để dựng “ngọn cờ”, tập hợp lực lượng, hình thành phe phái đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam; triệt để lợi dụng các phương tiện thông tin, như: intơnét, đài phát thanh nước ngoài, phát hành ấn phẩm, tờ rơi,… để đăng tin, bài, tán phát tài liệu chống phá…  *+* ***Các thế lực thù địch******đòi phi chính trị hóa đối với lực lượng vũ trang:***  -> Đảng Cộng sản Việt Nam còn đứng vững vì vẫn nắm được lực lượng vũ trang, nếu đánh đổ được lực lượng này, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ mất chỗ dựa, khi đó chế độ Cộng sản Việt Nam sẽ tan rã giống như Đông Âu và Liên Xô trước đây, do đó, chúng ra sức tác động chuyển hóa đòi “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang.  -> Chúng tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng trong xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, làm suy giảm lòng tin, phai nhạt mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của lực lượng vũ trang; kích động gây rối nội bộ, chia rẽ lực lượng vũ trang với nhân dân...  -> Chúng đòi tách Quân đội ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, từng bước thực hiện “dân sự hóa Bộ Quốc phòng”, “hành chính hóa quân sự”… nhằm biến Quân đội thành đội quân chuyên nghiệp, nhà nghề, phi chính trị.  -> Chúng đẩy mạnh tuyên truyền các loại văn hóa phẩm độc hại, lối sống cơ hội, thực dụng, ích kỷ, hẹp hòi, vô cảm, đầu độc đời sống tinh thần của cán bộ, chiến sĩ… mục đích hình thành lối sống tiêu cực, đi ngược lại thuần phong, mỹ tục của dân tộc và bản chất, truyền thống tốt đẹp của quân đội cách mạng…  **3. Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa**  - Cần phải xây dựng, củng cố vững chắc hệ tư tưởng XHCN, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tạo sức đề kháng chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của địch trên lĩnh vực tư tưởng. Giáo dục lòng tự hào dân tộc, phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Cần xây dựng, bảo vệ, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, có nhân cách tốt đẹp, có bản lĩnh vững vàng, có tâm hồn trong sáng…  - Cần làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý và kiểm soát chặt chẽ công tác tuyên truyền, xuất bản và có định hướng thống nhất trong chỉ đạo nghiên cứu lý luận; nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng - văn hóa trong tình hình mới... |
| **Câu 9** | **Câu 9: “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật. Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”.**  **Bằng kiến thức đã học, đồng chí hãy phân tích quan điểm trên.**  **Trả lời**  **1. Khái niệm “công bộc” của dân**  - Về nội hàm, thuật ngữ “công” nghĩa là thuộc về nhà nước, việc chung cho mọi người, “bộc” có nghĩa là “đầy tớ”, như vậy, cụm từ “công bộc của dân” dùng để mô tả “người đầy tớ chung của dân”. Thực tế, công bộc của dân thường được hiểu như một triết lý, tư duy quản lý gắn trách nhiệm và nghĩa vụ của quan chức, người nắm quyền lãnh đạo trong thực hiện nhiệm vụ vì lợi ích của nhân dân.  - Đến năm 1945, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, các khái niệm cán bộ, công chức, viên chức lần lượt ra đời - Chủ tịch Hồ Chí Minh gói gọn trong thuật ngữ “công bộc của dân”.  **2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “vị thế công bộc” của người cán bộ lãnh đạo được thể hiện ở những nội dung chủ yếu sau**:  ***- Thứ nhất,*** ***“vị thế công bộc” của cán bộ lãnh đạo biểu hiện ở lòng trung thành với Đảng, với nhân dân***. Trong chế độ xã hội mới, nhân dân là chủ thể đích thực, người dân chỉ trao cho Đảng, Nhà nước quyền thực thi quyền lực lãnh đạo, quản lý xã hội theo ý tưởng và lợi ích của dân. Do đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải là công bộc, là đầy tớ cho người đã giao quyền cho mình và nếu “Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”.  - ***Thứ hai, “vị thế công bộc” của cán bộ lãnh đạo được thể hiện ở sự tận tụy và trách nhiệm với nhân dân.***  + Lưu ý, “đầy tớ” không có nghĩa là “tôi tớ”, “tay sai” mà là tinh thần tận tâm, tận lực phụng sự, mang lại lợi ích cho nhân dân. Người yêu cầu: “Đã phụng sự nhân dân, thì phải phụng sự cho ra trò”, “Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi”.  + Thực tế, sứ mệnh phụng sự nhân dân chính là phụng sự chân lý lớn nhất, nên dù người cán bộ thực hiện vai trò gì, công việc gì, nhưng có lòng tận tụy vì dân thì đều là điều cao quý; đồng thời, cần xác định có làm tốt chức năng của “người lãnh đạo” mới có cơ sở làm tốt chức năng của “người đầy tớ” và chỉ khi làm tốt chức năng “người đầy tớ” thì mới có thể làm tốt chức năng “người lãnh đạo”.  ***- Thứ ba, cán bộ lãnh đạo cần giữ gìn chuẩn mực đạo đức cách mạng.***  + Những phẩm chất đạo đức của cán bộ lãnh đạo, như “công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đông đảo dân làng tín nhiệm” là phẩm chất căn cốt của người “đầy tớ” nhân dân.  + Người cán bộ phải tuân theo những chuẩn mực nhất định, như “Phải thiết thực quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải gương mẫu. Phải cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Phải có tinh thần trách nhiệm cao độ. Phải chống quan liêu, mệnh lệnh, hình thức. Chống tham ô, lãng phí...”  ***- Thứ tư,“vị thế công bộc” còn được biểu hiện ở phong cách ứng xử văn hóa, nhân văn, trọng nghĩa tình, nói đi đôi với làm, sống giản dị***, ***khiêm tốn.***  + Đức tính khiêm tốn, giản dị biểu hiện ở người cán bộ lãnh đạo là phải luôn lắng nghe, cập nhật kiến thức, phục vụ nhân dân một cách tận tâm, tránh lối sống tự phụ, xa cách với cuộc sống khó khăn, cực nhọc của người dân.  + Người cán bộ lãnh đạo phải có tinh thần tiên phong, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Mặt khác, cần học hỏi và bàn bạc, giải thích với dân chúng về mọi việc, nhưng “tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng”, dân chúng nói gì cũng làm theo, mà phải có bản lĩnh vững vàng để vừa nâng cao trình độ giác ngộ, dân trí của quần chúng, vừa tránh “sợ sai”, “sợ khuyết điểm...  ***- Thứ năm, cán bộ lãnh đạo phải duy trì tinh thần luôn học hỏi, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kinh nghiệm và tự cải thiện bản thân để có năng lực đáp ứng công việc:*** Phải “học tập, học tập nữa, học tập mãi” để nâng cao trình độ và khả năng lãnh đạo của mình; xây dựng một đội ngũ cán bộ lãnh đạo chất lượng, tận tụy, có đủ tri thức, khả năng thích nghi với tình hình và giải quyết các vấn đề phức tạp - yếu tố quan trọng để bảo đảm sự phát triển bền vững của dân tộc... |